

Tử Lạc, ngày 02 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học.

Căn cứ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; Công văn số 436/SGD-GDTH về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động TN ở cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2;

Căn cứ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 164/SGDĐT-GDTH ngày 23/01/2024 về hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học, Công văn số 335/SGDĐT-GDTH ngày 22/2/2024 về việc tích hợp, lồng ghép giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học.

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 Tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường Mầm non, Tiểu học, Trung học;

Căn cứ TT 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 về đánh giá HSTiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 565/PGDĐT ngày 23/8/2024 của phòng GD&ĐT Kinh Môn về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ vào KH số 566/KH-PGDĐT ngày 23/8/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025.

Căn cứ kết quả đạt được năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của nhà trường. Trường Tiểu học Tử Lạc xây dựng kế hoạch năm học 2024 - 2025 như sau:

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Trường Tiểu học Tử Lạc đóng trên địa bàn khu Tử Lạc 2- P. Minh Tân- TX Kinh Môn-Hải Dương.

- Điện thoại di động: **0985520018**

- Email: tieuhoctulac@gmail.com

Trường Tiểu học Tử Lạc được thành lập từ tháng **8/1982**. Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I năm 2003. Qua các năm 2009, năm 2015, năm 2020 trường tiếp tục được kiểm tra và công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

I. Kết quả đạt được năm học 2023 - 2024

1. Về tập thể

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ, được Liên đoàn lao động tỉnh tặng Bằng khen.
- Nhà trường: Tập thể Lao động Tiên tiến, **được chủ tịch UBND thị xã Kinh Môn tặng giấy khen.**
- Đoàn - Đội: Tỉnh Đoàn tặng Bằng khen.

2. Về giáo viên

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 02 người
- Lao động tiên tiến: 15 người
- Giấy khen của UBND thị xã Kinh Môn : 03 người
- Sáng kiến kinh nghiệm: Đạt cấp thị xã 11 người
- Giáo viên giỏi cấp thị xã : 02 người

3. Về học sinh

3.1. Chất lượng giáo dục toàn diện

a) Kết quả hoàn thành CTTH và hoàn thành chương trình lớp học (theo TT/22):

- Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ cuối năm học: Năm học 2023 - 2024 trường có 11 lớp, bao gồm: 283 học sinh (04 HS khuyết tật)

* Xếp loại các môn học

a) Kết quả giao lưu HS

Năm học	Cấp thị xã		Cấp Tỉnh		Cấp Quốc gia	
	Đạt	Giải	Đạt	Giải	Đạt	Giải
2023-2024	37 em	Các giải Nhất, nhì, ba	3 em	1 giải Nhì, 2 giải KK	27 em	8 giải Bạc, 11 giải đồng, 8 KK

b, - Các cuộc thi khác

- + Thi cờ vua cấp tỉnh: Giải Ba 01 em
- + Thi T.Anh “Em là hướng dẫn viên du lịch” cấp thị xã đạt giải Ba.

c) Kết quả hoàn thành chương trình lớp học

Trong năm học 2023 - 2024 trường có 11 lớp, với 283 HS (04 HS khuyết tật)
 Kết quả cụ thể :

Tự chủ & tự học	148	135	0	283
Giao tiếp & hợp tác	149	134	0	283
Giải quyết VĐ & sáng tạo	142	140	1	283

Năng lực đặc thù K1-4	T	Đ	C	Tổng HS
Ngôn ngữ	127	114		241
Tính toán	129	111	1	241
Khoa học	125	116		241
Công nghệ	71	65		136
Tin học	72	64		136
Thẩm mỹ	124	117		241
Thể chất	125	116		241

Phẩm chất khối 1;2;3;4														
Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
138	103	0	142	99	0	136	104	1	140	101	0	135	106	

Phẩm chất khối 5											
Chăm học, chăm làm			Tự tin, trách nhiệm			Trung thực, kỉ luật			Đoàn kết, yêu thương		
T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
22	29	0	21	21	0	23	19	0	23	19	0

*** Học sinh Khuyết tật:** Tổng số 04 HS, 4 HS học hòa nhập.

- Đánh giá thường xuyên: HT: SL 4/4 Tỷ lệ 100%;

- Đánh giá định kỳ các môn học: Đạt từ 5 trở lên: SL 4/4 Tỷ lệ 100%;

*** Số lượng HS lên lớp, thi lại, lưu ban:**

- Tổng số HS: 283 em.

- Học sinh lên lớp thẳng đạt $275/283 = 97,2\%$,

+ Hoàn thành chương trình lớp học sau hè: $239/241$ tỉ lệ : $99,2\%$

- HS lớp 5 HTCT tiểu học cuối năm đạt: $42/42 = 100\%$;

*. Kết quả khen thưởng HS cấp trường:

- HS Đạt thành tích XS trong học tập và RL: $109 / 283 \text{ em} = 38,5\%$

- HS đạt thành tích vượt trội trong môn học: $26/ 283 \text{ em} = 9,1\%$;

*** Kiểm định lại chất lượng GD đạt cấp độ 2; trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I năm 2020**

*** Thư viện đạt mức độ 2.**

II. Đặc điểm nhà trường năm học 2024 - 2025

1. Quy mô trường lớp

- Kế hoạch: Tổng số **289** HS/11 lớp (04 HS khuyết tật).

-Thực hiện: Tổng số 289 HS/11 lớp

- Khối lớp 1: 48 em/2 lớp;

- Khối lớp 2: 53 em/2 lớp (01 KT);

- Khối lớp 3: 52 em/ 2 lớp

- Khối lớp 4: 70 em/ 3 lớp (01 KT);

- Khối lớp 5: 66 em/ 2 lớp. (2 KT)

- Số học sinh bán trú: $122/ 289 \text{ em}$ đạt $42,2\%$

- Trường có 11 lớp học 2 buổi/ngày với 289 học sinh đạt 100%

- Có 11 phòng học (11 phòng kiên cố cao tầng (có 11 phòng diện tích **55,2 m²**);

2. Đội ngũ CB, GV, CNV

- Về số lượng: Tổng số CBGV, NV có 24 đồng chí (trong đó biên chế 21 đồng chí; **Hợp đồng 02 đồng chí giáo viên văn hóa và** đ/c GV tiếng Anh.

- Chất lượng:

+ CBQL: 02 đ/c (Trình độ ĐH $02/02 = 100\%$, trình độ trung cấp lý luận chính trị $02/02$ đ/c đạt 100%).

+ GV: 16 đ/c (Trình độ ĐH $16/16$ đ/c = 100%).

+ Nhân viên: 03 đ/c (Trình độ ĐH 03 đ/c;).

- Cơ cấu: trường đạt tỉ lệ 1,5 GV/lớp; với các giáo viên chuyên cho các môn: Âm nhạc; Mỹ thuật; Anh văn; Tin học.(Thiếu GV GDTC – nhà trường bố trí GV văn hóa dạy). Nhà trường đảm bảo điều kiện tốt cho việc dạy học 2 buổi/ngày.

3. Học sinh

- Tổng số học sinh toàn trường 289 em, trong đó có 04 học sinh khuyết tật (04 HSKT, HS nghèo, cận nghèo và có hoàn cảnh khó khăn: **21 em**.

- Tỉ lệ HS/lớp, bình quân 26 HS/lớp (khối lớp Bốn có 3 lớp, khối 1;2;3,5 có 2 lớp/khối).

- Đa số các em đều ngoan ngoãn ,có ý thức trong học tập và rèn luyện.

4. Cơ sở vật chất

- Phòng học: 11 phòng (phòng kiên cố cao tầng)

- Phòng chức năng: 0 phòng.

- Phòng học bộ môn : 5 phòng.

- Phòng T. Anh- Tin học: 02 phòng.

- Phòng Âm nhạc, Mỹ thuật: 2 phòng.
- Phòng làm việc: Phòng BGH: 02; Phòng Đội: 01; Phòng văn thư 01, kế toán: 01; Phòng y tế: 01 ; Phòng tổ CM : 02 ; Phòng Bảo vệ: 01; Phòng y tế học đường: 01, phòng họp : 01
- Tổng khuôn viên diện tích: 5618 m²; sân chơi: 600 m²
- Nhà đa năng: 0; Sân tập có mái che: 0.
- Bộ thiết bị đồng bộ : 2 bộ lớp 1
- Đàn: 03; máy tính: 5 máy bàn, 2 máy xách tay và phòng tin 21 máy
Thiết bị nghe nhìn: 14 ti vi Máy chiếu đa năng: 02
Bảng tương tác : 01
- **Cơ sở vật chất đáp ứng việc dạy và học của GV và HS. Song đồ dùng lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 chương trình GDPT 2018 chưa có.**
- Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng chống lóa, quạt điện, tủ đựng tài liệu, tủ trưng bày, bảng biểu, ... các lớp đều có ti vi và được kết nối mạng Internet để phục vụ việc dạy học ứng dụng CNTT.
- Có 5 phòng học bộ môn, phòng học Tiếng Anh và Tin học, âm nhạc có kết nối mạng Internet, máy điều hòa, có bảng tương tác để phục vụ dạy, học đảm bảo đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT.

III. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

1.1. Về đội ngũ

a) Nhận thức: 100% cán bộ, giáo viên có nhận thức đúng đắn về vai trò, vị thế và trách nhiệm của nhà giáo trước yêu cầu của sự nghiệp đào tạo nguồn lực con người trong giáo dục.

b) Đào tạo: 21/21 giáo viên chuẩn đào tạo Đại học đạt 100%; 100% GV có phương pháp sư phạm tốt, yêu nghề, nhiệt tình trong công tác, ham học hỏi, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đáp ứng được yêu cầu của việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, cũng như yêu cầu mới của sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo hiện đại ngày nay.

c) Tay nghề: Do được đào tạo cơ bản nên hầu hết giáo viên đều có tay nghề vững vàng, truyền thụ được kiến thức cơ bản, phù hợp với đối tượng học sinh.

- Thành tích của cán bộ, giáo viên trong nhà trường luôn đạt kết quả khá tốt. Đội ngũ GV tham gia dự thi GVG đều đạt kết quả cao.

- Cán bộ, giáo viên trong nhà trường đại đa số đều có ý thức trách nhiệm cao trong công việc, luôn yêu thương, hết lòng vì học sinh. Tập thể giáo viên trong nhà trường luôn đoàn kết, sống có kỉ cương nề nếp, làm việc sáng tạo, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, biết tương trợ giúp đỡ nhau để xây dựng môi trường giáo dục có chất lượng tốt, được các cấp lãnh đạo, phụ huynh học sinh và toàn thể nhân dân tin tưởng và ghi nhận.

1.2. Về nhà trường

- Nhà trường có chi bộ Đảng, hằng năm được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tổng số đảng viên hiện có là 19/19 CBGV, NV, đạt 90%, đủ sức lãnh đạo các hoạt động của nhà trường.

- Các đoàn thể trong nhà trường luôn đoàn kết, có trách nhiệm và hoạt động tích cực, hỗ trợ đắc lực cho công tác giáo dục.

1.3. Về học sinh

- Đại bộ phận các em chăm ngoan, lễ phép. Không có học sinh vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội.

- Học sinh toàn trường gồm 2 khu trong phường và một số gia đình đến tạm trú trên địa bàn phường Tử Lạc. Khoảng trên 40% các em là con cán bộ công nhân viên chức nên có nhiều thuận lợi trong sinh hoạt và học tập.

- Các em có truyền thống hiếu học, có phong trào học tập khá tốt, tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động trải nghiệm.

1.4. Về cơ sở vật chất

a) Phòng học- phòng chức năng

- Về cơ bản có đầy đủ phòng học phục vụ cho việc dạy học 2 buổi/ngày (11 phòng kiên cố cao tầng có diện tích **55,2 m²** Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng chống lóa, quạt điện, tủ đựng tài liệu, tủ trưng bày, bảng biểu, ... các lớp đều có ti vi và được kết nối mạng Internet để phục vụ việc dạy học ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Có phòng đọc cho GV và học sinh cùng hệ thống thư viện xanh giúp GV và HS dễ dàng tìm hiểu kiến thức tự nhiên, xã hội và mở rộng nâng cao nhận thức.

- Có 5 phòng học bộ môn, phòng học Tiếng Anh và Tin học, âm nhạc có kết nối mạng Internet, máy điều hòa, có bảng tương tác để phục vụ dạy, học đảm bảo đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT.

b) Sách và các thiết bị dạy học

Nhà trường thường xuyên đầu tư kinh phí mua SGK, sách tham khảo, sách nâng cao và các trang thiết bị dạy học. Đảm bảo đủ tư liệu, thiết bị dạy học và vượt số sách theo quy định.

2. Khó khăn

2.1. Về đội ngũ

- Còn có đồng chí chưa nhiệt tình với công việc; ngại thay đổi; chưa gần gũi với HS, chưa thân thiện với phụ huynh học sinh, kỹ năng giao tiếp hạn chế.

- Thiếu ½ giáo viên tiếng Anh, thiếu giáo viên Giáo dục thể chất nên rất khó khăn trong phân công chuyên môn.

2. Học sinh

- Có nhiều HS gia đình bố mẹ bỏ nhau, phải ở với ông bà.... trình độ học tập, sự quan tâm của gia đình tới HS còn hạn chế, làm ảnh hưởng đến phổ cập giáo dục, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- HS khuyết tật, HS nghèo, cận nghèo, HS có hoàn cảnh khó khăn còn nhiều.

- HS hoàn thành chương trình lớp học chưa đạt 100%, vẫn còn một số HS kĩ năng đọc, viết, làm toán chậm.

2.3. Phụ huynh học sinh

- Có phụ huynh học sinh còn quá quan tâm, nuông chiều con nên rất khó cho việc giáo viên chủ nhiệm rèn cặp HS.

- Có phụ huynh học sinh không quan tâm tới việc học tập của con, để phó mặc cho nhà trường nên đồ dùng học tập, sách vở và ý thức thực hiện nề nếp quy định của trường, của lớp yếu, không đúng quy định.

- Có phụ huynh học sinh nhận thức còn lạc hậu, không có ý thức hợp tác, không xây dựng cho sự phát triển của lớp, của trường, luôn gây áp lực và khó khăn cho nhà trường và công tác chủ nhiệm của giáo viên.

2.4. Cơ sở vật chất

- Hiện nay có 8/11 phòng học, phòng Mỹ thuật chất lượng xuống cấp, tường vôi nỏ, bong chóc, mái thấm, dột; sân trường thấp trũng, đọng nước, trơn trượt; chưa có nhà đa năng, sân tập có mái che.

- Máy tính phòng Tiếng Anh, Tin học hỏng nhiều, không có kinh phí sửa chữa.

- Đồ dùng dạy học lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa có.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU THI ĐUA VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2024 - 2025 với nhiệm vụ tăng cường công tác đảm bảo an toàn trong trường học nhằm duy trì và nâng cao chất lượng dạy học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại nhà trường với chủ đề: ***“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng”***, gồm các nhiệm vụ:

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Năm học 2024 - 2025 nhà trường thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018, xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với thực tế của nhà trường; xây dựng kế hoạch quản lý giáo dục theo số hóa. Thầy- trò trường TH Tử Lạc tăng cường nề nếp, kỉ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động GD. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho HS Tiểu học. Đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua tại đơn vị; nâng cao chất

lượng, phát triển chiều sâu, có tính lan tỏa trong trường, trong tổ và cá nhân trong quá trình thực hiện các cuộc vận động và các phong trào của ngành.

Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Xây dựng kế hoạch, phương án tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, đặc biệt đối với các môn Giáo dục thể chất. Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, xây dựng phòng học phù hợp, thuận lợi để đáp ứng nhu cầu học tập và tình hình thực tế, đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng khó khăn về thiếu nguồn giáo viên và cơ sở vật chất thiếu thốn để đáp ứng mục tiêu giáo dục là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, an toàn, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Xây dựng quy mô phát triển giáo dục địa phương giai đoạn 2025- 2030, tham mưu với địa phương đầu tư xây dựng trường lớp đáp ứng CTGDPT 2018.

Đầu tư cơ sở vật chất trường học thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; tu bổ, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, sân trường và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ GV và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ GV, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên đủ về số lượng theo định mức để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đủ về thành phần để thực hiện dạy học các môn học theo quy định của chương trình đảm bảo phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp đối với cấp tiểu học.

Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ về lộ trình thực hiện nâng chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

Chỉ đạo cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Kế hoạch số 636/KH-SGDĐT ngày 0/4/2024 của Sở GDĐT về Kế hoạch Triển khai thí điểm học bạ số ngành giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương một cách rộng khắp và hiệu quả.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, an toàn phù hợp với điều kiện của nhà trường. Hàng tháng bình bầu và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học. Luôn đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập.

Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất, tăng cường việc kiểm tra giám sát trong chi bộ, Công đoàn và nhà trường.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Chỉ đạo Đoàn thanh niên; nhân viên y tế; cán bộ tư vấn tâm lý xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể ở 2 điểm trường với từng nội dung phù hợp để các điểm trường thực hiện thiết thực và hiệu quả như: Xây dựng công trình măng non “Xanh, sạch, đẹp, an toàn”; Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ từng thành viên thực hiện công trường an toàn giao thông; Giáo dục pháp luật; Quyền con người; phòng chống cháy nổ; phòng chống bạo lực học đường; phòng chống xâm hại trẻ; phòng tránh đuối nước; đề phòng dịch bệnh, thiên tai; ... nhiệm vụ cụ thể:

1.1. Đối với nhà trường

- Chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của địa phương và gia đình khi có dịch bệnh, thiên tai xảy ra.

- Tổ chức chuyên đề cấp trường về “Giáo dục an toàn giao thông”. Phối hợp Công an phường, Công an thị xã về tuyên truyền với cán bộ giáo viên, nhân viên và các em học sinh về Luật an toàn giao thông; Giáo dục Pháp luật; các tệ nạn xã hội; bạo lực học đường; phòng chống xâm hại trẻ;... vào tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp (vào tuần 3 tháng 9). Đối tượng tham dự tiết học ATGT (CBGV- NV; học sinh và phụ huynh HS).

1.2. Đối với Đoàn- Đội và giáo viên

- Tổng phụ trách Đội kết hợp giáo viên, nhân viên tuyên truyền tới phụ huynh học sinh; hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng tránh cháy nổ; đuối nước; kỹ năng sống hàng ngày; thực hiện an toàn giao thông; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trong các tiết dạy Kỹ năng sống, HĐTN(chào cờ) hàng tuần, các tiết HĐTN (sinh hoạt và sau mỗi buổi tan trường.)

- Đoàn thanh niên xây dựng công trình măng non, giao nhiệm vụ cho học sinh khối lớp 4, lớp 5 chăm sóc, bảo vệ cây xanh; thực hiện công trường an toàn, văn minh vào các giờ cao điểm (đầu các buổi học và giờ tan trường).

1.3. Đối với nhân viên y tế và giáo viên tư vấn học đường

- Mời bác sĩ bệnh viện đa khoa Kinh Môn, chi nhánh Nhị Chiểu khám bệnh tổng thể cho học sinh vào dịp đầu năm học (ít nhất 1 lần/năm học), kịp thời phát hiện, tư vấn phụ huynh học sinh có phương án chữa trị cho học sinh hiệu quả nhất.

- Giáo viên tư vấn học đường và giáo viên chủ nhiệm quan tâm tới những biểu hiện không bình thường (nhất là học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn) để có giải pháp tư vấn, động viên, đặc biệt quan tâm và phải trao đổi với phụ huynh học sinh cùng phối kết hợp, kịp thời giúp đỡ học sinh.

1.4. Đối với phụ huynh học sinh

- Phụ huynh học sinh có trách nhiệm phối hợp cùng các đoàn thể trong nhà trường xây dựng môi trường học tập đầy đủ, an toàn và hiệu quả.

1.5. Đối với học sinh

- Nghiêm túc thực hiện theo hướng dẫn chỉ đạo của các đoàn thể để luôn có môi trường học tập “Xanh, sạch, đẹp, an toàn”.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Năm học 2024 - 2025 thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1; 2; 3; 4; 5. Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề, chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy học, xây dựng các phương án cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các bậc cha mẹ học sinh thực hiện tốt chủ đề năm học để hoàn thành chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương với các nội dung cụ thể sau:

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Ngay từ đầu tháng 9, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, các tổ chuyên môn chuyên đề thống nhất kế hoạch bài dạy với từng môn học theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT, Công văn số 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường, phù hợp với từng khối lớp, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của mỗi giáo viên và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Tạo môi trường cho học sinh được học tập, trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức tọa đàm trong khối lớp xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục giúp mỗi giáo viên nắm vững nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Chỉ đạo Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn triển khai việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Sách giáo khoa được chọn đúng quy trình, được sử dụng hiệu quả, cụ thể:

+ Bộ sách “Cánh diều”: Môn Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Thể dục, Hoạt động trải nghiệm.

+ Bộ sách “Chân trời sáng tạo”: môn Mĩ thuật

+ Bộ sách “Next Move 1”: Môn Tiếng Anh lớp 1, lớp 2, lớp 3

+ Bộ sách “Global Success”: môn Tiếng Anh lớp 4, lớp 5

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo tạo điều kiện về cơ sở vật chất, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; hợp đồng nguồn giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn và nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, quyền con người,...

- Duy trì tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với 100% các khối lớp, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Trong năm học nhà trường tổ chức các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng GD.

- Trong năm học nhà trường dự kiến tổ chức Chuyên đề cấp Trường :

+ Tổ chức chuyên đề “Dạy học tích hợp Tiếng Anh trong môn Toán (dự kiến đầu tháng 10/2024) – Tổ 1;2;3.

+ Tổ chức chuyên đề “Sử dụng thiết bị dạy học số trong giảng dạy môn khoa học lớp 4,5 ” (dự kiến giữa tháng 10 /2024) - Tổ 4,5

-Chỉ đạo 2 Tổ chuyên môn tiếp tục vận dụng mở rộng các chuyên đề đã thực hiện ở chương trình lớp 4 năm học 2023-2024 vào thực hiện chương trình lớp 4 năm học 2024-2025 về: Dạy nội dung Địa phương em trong môn Lịch sử -Địa lí và tích hợp nội dung Giáo dục địa phương trong Hoạt động trải nghiệm và các môn học;Sử dụng thiết bị dạy học số trong giảng dạy môn khoa học đối với lớp 4;5.

+ Tiếp tục triển khai vận dụng các chuyên đề cấp tỉnh của năm học 2023-2024 về:Nâng cao chất lượng thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình GDPT 2018; Xây dựng và tổ chức hoạt động thư viện trường tiểu học đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Căn cứ thực tế lớp ăn bán trú của nhà trường về cơ sở vật chất hiện chật hẹp, kinh phí không có để đầu tư tu bổ, sửa chữa phòng ăn, phòng ngủ, nhà trường xây dựng

kế hoạch họp bàn với các bậc cha mẹ học sinh, trình với các cấp lãnh đạo, tổ chức đầu thầu và hợp đồng với Công ty TNHH cung cấp suất ăn Bông Sen Vàng có đầy đủ điều kiện về pháp lý cung cấp suất ăn cho HS, quan tâm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, trên cơ sở nhận được sự thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, phần đầu 50% HS trong trường tham gia ăn bán trú; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...song phải đảm bảo tuyệt đối an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày như “Câu lạc bộ cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ, Mĩ thuật, Âm nhạc, Tiếng Anh giáo viên nước ngoài, Toán, Tiếng Việt, bơi,...theo nhu cầu, sở thích của học sinh, tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày dưới sự quản lý, hướng dẫn của giáo viên, và quản lý chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường; song việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Giáo viên dạy lớp 5, quan tâm hướng dẫn các kỹ năng cần thiết để học sinh có những kiến thức, kỹ năng tốt nhất chuẩn bị tiếp cận học chương trình lớp 6.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

- Tổ chức thực hiện Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 chương trình Next Move 1 (2 tiết/tuần), đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Sử dụng phương pháp, hình thức học để các em làm quen ban đầu với môn học, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Đối với học sinh lớp 3 học chương trình Next Move 1 (4 tiết/tuần); lớp 4 và lớp 5 học chương trình Global Success (4 tiết/tuần), bảo đảm tính liên thông môn học và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng của nhà trường.

- Khuyến khích các lớp thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện của học sinh (có đăng kí của phụ huynh HS) để thực hiện dạy học chương trình giáo dục bằng Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và môn Khoa học theo hình thức linh hoạt, phù hợp;

tăng cường tổ chức cho GV, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

- Sử dụng SGK và tài liệu tham khảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

- + Môn Tiếng Anh lớp 1; 2 (2 tiết/tuần); lớp 3 (4 tiết/tuần): sử dụng bộ sách Next Move 1.

- + Đối với lớp 4 và lớp 5 sử dụng bộ sách Global Success Hoàng Văn Vân tổng chủ biên, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (học 4 tiết/tuần).

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- Tuyên truyền và phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2” đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7); hướng dẫn giáo viên sử dụng kho bài giảng gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email ... phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh, bố trí thời khóa biểu học môn Tiếng Anh cho lớp 1 và lớp 2 linh hoạt, phù hợp để giúp học sinh trải nghiệm, hình thành kỹ năng tiếng Anh tự tin khi bước vào học tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học lớp 2;3;4;5 học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006; Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp, theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo điều kiện thuận lợi và tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học.

- Tạo điều kiện cho giáo viên Tin học được tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

4. Thực hiện nội dung giáo dục Địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn

số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT; Công văn số 1083/SGDĐT-GDTH và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Chỉ đạo các khối lớp áp dụng chuyên đề dạy lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm một cách linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp; đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

5. Thực hiện giáo dục STEM

- Nhà trường tiếp tục triển khai, áp dụng và nhân rộng chuyên đề “Dạy học theo định hướng giáo dục STEM trong các môn khoa học, toán học, kĩ thuật, Tự nhiên và Xã hội” đã thực hiện hiệu quả trong năm học 2023- 2024 vào các môn học khác ở tất cả các khối lớp.

- Trong năm học, các khối lớp đều có kế hoạch bài dạy Stem “Dạy học theo định hướng giáo dục STEM”; các tiết dạy, giáo viên áp dụng phương pháp giáo dục STEM vào giảng dạy, đăng kí ít nhất 1 tiết dạy theo định hướng giáo dục STEM (có kế hoạch dạy học và sản phẩm của tiết dạy).

- Trong năm học nhà trường tổ chức “ Ngày hội Stem” cho toàn trường để giúp HS học thông qua thực hành và hướng đến giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tích cực tham mưu UBND phường, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, phụ huynh học sinh quan tâm hỗ trợ nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường theo đúng quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; triển khai giáo dục STEM, STEAM; số hóa trong quản lí giáo dục; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp các thành tố tích cực của mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; Khăn trải bàn;... thực hiện dạy học Kĩ thuật theo phương pháp mới; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Chỉ đạo các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong tổ, liên trường, cụm trường; trong năm học, tổ chức được ít nhất 03 chuyên

đề cấp tổ, 01 chuyên đề cấp trường, 01 đợt sinh hoạt chuyên môn liên trường, 01 chuyên đề cấp thị xã.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Nghiêm túc chỉ đạo CBGV thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông của từng khối lớp.

Chỉ đạo CBGV sử dụng hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá thường xuyên nhằm khuyến khích, động viên HS, đồng thời có kế hoạch điều chỉnh phương pháp dạy học hiệu quả; đánh giá định kỳ (lớp 1; 2; 3 2 lần/năm học; lớp 4; 5 4 lần/năm học). Mỗi giáo viên xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra gửi về nhà trường, phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Bộ phận chuyên môn tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên nhất là đối với giáo viên dạy lớp 5 về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 vào dịp đầu năm học, giữa học kỳ I và cuối năm học.

7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý đối với các lớp theo yêu cầu của phụ huynh học sinh có liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện đảm bảo điều kiện về con người và cơ sở vật chất, có điều kiện đảm bảo để triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp theo đúng quy định. Khi tiến hành thực hiện chương trình liên kết, nhà trường báo cáo và được Phòng GDĐT chấp thuận mới tiến hành triển khai.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Tổng số lớp 11 lớp với 289 học sinh (4 HS khuyết tật). Tiếp tục rà soát mạng lưới trường lớp để tham mưu với Thị ủy, HĐND, UBND thị xã; Đảng ủy, HĐND, UBND phường đầu tư cơ sở vật chất (tu bổ các phòng học, nâng cấp sân trường, sân khấu, xây dựng nhà đa năng, tổ chức theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Đề án của UBND tỉnh, bảo

đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GD phổ thông 2018.

2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

2.1. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; nhằm củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Phối hợp với trường Mầm non, THCS trên địa bàn tham mưu với UBND phường kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

2.2. *Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

Trường Tiểu học Tử Lạc được UBND tỉnh Hải Dương công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2; trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Nhà trường xây dựng bổ sung kế hoạch chiến lược phát triển từ năm 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, tích cực tham mưu với lãnh đạo các cấp, huy động nguồn tài trợ, viện trợ từ các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, từ các bậc cha mẹ HS chung tay trong công tác giáo dục, phấn đấu kiểm định chất lượng giáo dục mức 3; trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2030.

3. *Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*

3.1. *Đối với trẻ khuyết tật*

Trong năm học, có 04 học sinh khuyết tật, trong đó khối lớp 2 có 1 HS, khối lớp 4 có 1HS, khối lớp 5 có 2 HS.

Chỉ đạo giáo viên quan tâm giáo dục đối với trẻ khuyết tật; xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tạo điều kiện các em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp và GV bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng học sinh khuyết tật. Thực hiện dạy học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; căn cứ mức độ khuyết tật để miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và chế độ chính sách học sinh khuyết tật học hòa nhập.

3.2. *Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ*

Thường xuyên theo dõi và tạo điều kiện cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ được đến trường, triển khai nội dung giáo dục theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của đối tượng học sinh (nếu có). Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

III. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

- Số biên chế giao năm 2024: 21 người, biên chế có mặt 21 người hợp đồng Bảo hiểm 02 người (GV văn hóa), hiện nay nhà trường thiếu 01 GV Giáo dục thể chất (01 GV VH học chuyển đổi chuyên ngành) và ½ giáo viên Tiếng Anh (hợp đồng liên trường).

- Rà soát, bố trí, phân công giáo viên hiện có một cách hợp lý, hiệu quả và bố trí GV dạy đúng, đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện HS; khắc phục tình trạng sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo, quan tâm tới hoàn cảnh gia đình của cán bộ giáo viên để phân công chuyên môn hợp lý, phù hợp và hiệu quả.

- Thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình GD phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể, chủ động nguồn tuyển dụng, hợp đồng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông để bố trí đủ giáo viên; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể.

- Quan tâm tạo điều kiện cho giáo viên và cử giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp mong muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường về các modun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Thực hiện tốt quy định của Bộ GD&ĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý trường phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng

thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Áp dụng hiệu quả chuyên đề do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng GDĐT đã triển khai trong năm học 2023- 2024 như: “Sử dụng thiết bị dạy học số trong môn Khoa học”, “Giáo dục địa phương”,... Tham gia thực hiện chuyên đề cấp tỉnh “Quyền con người”, chuyên đề cấp trường “An toàn giao thông” và chuyên đề các môn học thay sách lớp 5.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục giáo dục phổ thông 2018: Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương đầu tư xây dựng nhà đa năng; tu bổ các phòng học đã xuống cấp, nâng cấp sân trường; cổng trường, sân khấu, khi nhà vệ sinh của giáo viên và học sinh.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị hiện có trong tổ chức các hoạt động giáo dục, tập trung huy động các nguồn lực mua sắm bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát nhu cầu, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Cuối mỗi năm học nhà trường chỉ đạo nhân viên thư viện rà soát, kiểm kê tham mưu bổ sung cơ sở vật chất, sách, truyện,...đề vào năm học mới nhà trường có kế hoạch quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện; sắp xếp nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện. Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu.

- Nhân viên thư viện chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện số theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT, tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; Tiết học thư viện (1 tiết/ kì và tiết đọc thư viện 2 tiết /kì)

- Để hoạt động Thư viện hoạt động có nề nếp và hiệu quả, cần huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- CBTV và GV tin học đã và đang xây dựng thư viện đáp ứng mục tiêu, yêu cầu Giáo dục phổ thông 2018.

- Trang trí thư viện thân thiện, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm tiếp tục

củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện, lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. **Phấn đấu thư viện đạt mức độ 3 năm 2030.**

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại nhà trường.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến như: tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp,... bằng hình thức trực tuyến đạt từ 5% - 7% ở từng khối lớp. Khuyến khích các lớp duy trì phương thức dạy học trực tuyến để sẵn sàng tổ chức dạy học khi thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện nội dung chuyển đổi số (Học bạ số, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Thư viện số, kho học liệu số, ...) theo kế hoạch của Bộ GDĐT, phối hợp với các Công ty phần mềm có năng lực, uy tín để tổ chức thực hiện. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin để thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số hiệu quả.

Khai thác và sử dụng đường link hướng dẫn trong chuyên đề “Sử dụng thiết bị dạy học số trong dạy học các môn học ở Tiểu học” một cách hợp lý và hiệu quả.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Chỉ đạo giáo viên Tin học đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua môn Tin học, đồng thời tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3.3. Triển khai Học bạ số

Chỉ đạo cán bộ GV- NV nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả Học bạ số theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số

quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại nhà trường trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

Tuyên truyền tới toàn thể các bậc cha mẹ HS và nhân dân quan tâm tới nội dung công dân số trong việc làm căn cước công dân cho HS đúng thời gian quy định.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý trong giáo dục trong nhà trường với các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn trường về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

c) Không ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

2. Lựa chọn liên kết giáo dục với nước ngoài có uy tín, có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GD&ĐT thẩm định, phê duyệt để hợp tác, triển khai trong nhà trường.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học, các nội dung giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài. Sát sao với công tác quản lý giáo dục để không có CBGV- NV vi phạm chính sách Pháp luật và quy chế chuyên môn.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với thực tế của địa phương, gắn với phong trào thi đua “ Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 – 2025.

Tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các trường; tham gia các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp, truyền thông và cung cấp thông tin về giáo dục.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới mọi hình thức (trực tiếp và trực tuyến). Khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên, nhân viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành, việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của đơn vị và của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa hiệu quả, chú trọng đến sự an toàn và chất lượng giáo dục để tạo được sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin cho Đoàn Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại địa phương, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại đơn vị; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

VI. Một số hoạt động khác

1. Tổ chức các chuyên đề

- **Chuyên đề cấp trường:**

+ **An toàn giao thông trong trường học**

Chuyên đề cấp Trường : + Tổ chức chuyên đề “Dạy học tích hợp Tiếng Anh trong môn Toán (dự kiến đầu tháng 10/2024).- Tổ 1,2,3

+ Tổ chức chuyên đề “Sử dụng thiết bị dạy học số trong giảng dạy môn khoa học lớp 4,5 ” (dự kiến giữa tháng 10 /2024) - Tổ 4,5 ;

*Chuyên đề cấp tổ.

Tổ 1;2;3:

+Chuyên đề 1: Tích hợp kỹ năng sống cho học sinh thông qua môn đạo đức lớp 1.

+ Chuyên đề 2: Bài học Stem trong môn Toán lớp 3.

Tổ 4;5:

+ Chuyên đề 1: Một số biện pháp dạy tốt lập trình trực quan scartch cho học sinh lớp 5.

+ Chuyên đề 2: Môn Tiếng Việt : Nâng cao phẩm chất năng lực cho học sinh lớp 5 qua việc rèn kỹ năng viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật văn học (Tháng 9)

- **Chuyên đề cấp thị xã:**

+ Tham dự chuyên đề “Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục”.

+ Chuyên đề “Ứng dụng công nghệ AI để nâng cao hiệu quả giảng dạy”

- **Cấp tỉnh:**

+ Tham gia thực hiện chuyên đề “Quyền con người”

2. Tham dự các cuộc thi

2.1. Thi giáo viên dạy giỏi

- Cấp trường: 100% giáo viên trong toàn trường (thi trực tiếp)

- Cấp thị xã: Tham gia thi GV dạy giỏi môn văn hóa (lớp 4), môn Tiếng Anh, GDTC, Mĩ Thuật (thi trực tiếp).

- Cấp Tỉnh: Thi trực tiếp môn Tiếng Anh, GDTC, Mĩ Thuật; thi Video tiết dạy môn văn hóa (lớp 4).

2.2. Thi học sinh giỏi

- Thi trực tiếp: HSG cấp trường từ lớp 1-5 (Toán, TV), Cờ vua, bóng đá mini, ngày hội Tiếng Anh cùng STEM.

- **Giao lưu trên mạng: Tiếng Anh IOE, Thi Violympic toán; Trạng nguyên toàn tài; Olympic toán quốc tế TIMO...**

- Các hội thi do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp tổ chức.

VII. CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Kế hoạch phát triển giáo dục

- Huy động 47/47 trẻ 6 tuổi vào lớp 1, đạt 100%. Duy trì sĩ số 100%, không có học sinh bỏ học.

- Đảm bảo kế hoạch về số lớp là 11 lớp và số học sinh là 289 em (04 HS KT).

2. Phổ cập giáo dục

- Đảm bảo số trẻ 6- 14 tuổi đã và đang học Tiểu học là 100%. Tỷ lệ học đúng độ tuổi là 100%. Hiệu quả đào tạo đạt 100%.

- Duy trì PCGDTH đạt chuẩn mức độ III. Tổ chức và nâng cao chất lượng cho 4 HS khuyết tật học hoà nhập tại các lớp.

3. Xây dựng cơ sở vật chất

- Làm tốt công tác huy động nguồn tài trợ, viện trợ, từ các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, các bậc phụ huynh học sinh, nguồn kinh phí của địa phương, kinh phí không tự chủ chăm lo đến điều kiện cơ sở vật chất của các lớp, của trường nhằm có đủ các điều kiện cần thiết cho hoạt động giáo dục tốt nhất.

- Thư viện: Thực hiện có hiệu quả Thư viện số theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT và tiếp tục mua thêm sách giáo khoa và sách tham khảo, sách nghiệp vụ bổ sung thêm sách cho thư viện. Đổi mới công tác bảo quản và sắp xếp thư viện sao cho dễ quản lí, dễ sử dụng và bảo quản. Xây dựng tủ sách dùng chung để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sách để học. Phần đầu thư viện đạt mức độ II năm 2028.

- Thiết bị: Mua bổ sung đủ đồ dùng cho các lớp, tu bổ thiết bị dạy học đã có thường xuyên phục vụ cho dạy và học; đăng kí 3 bộ đồ dùng/khối, dạy học lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo chương trình GDPT 2018.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo tu bổ, sửa chữa, nâng cấp phòng học, sân trường, sân khấu, công trình vệ sinh, thư viện xanh, xây nhà đa năng.

4. Các chỉ tiêu khác

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Phòng GD&ĐT; Sở GD&ĐT tổ chức, phần đầu xếp thứ 1-5/24 trường ở tất cả các cuộc thi. Nhà trường tổ chức tốt các cuộc thi trong các đợt thi đua như: Giáo viên giỏi; Giao lưu văn nghệ và giao lưu các trò chơi dân gian; giao lưu Toán- Tiếng Việt (lớp 4, lớp 5); Bóng đá mini; giao lưu bơi; Cờ

vua; **Trạng nguyên Toán; Trạng Nhí Tiếng Anh; Violympic Toán;** giao lưu ngoại khóa “Ngày hội Tiếng Anh cùng STEM”, ...

- Tổ chức học 2 buổi/ ngày: 11/11 lớp đạt 100% lớp. Công tác tổ chức, quản lý, kiểm tra sẽ được tăng cường để nâng cao chất lượng của các buổi học. Tiếp tục duy trì lớp bán trú.

- Sáng kiến kinh nghiệm: 100% CB, giáo viên tham gia viết và áp dụng SKKN với 21 SK mới, phần đầu có 21 SK xếp loại ở trường tham gia chấm cấp thị xã là 10 SKKN; 10 SK được xếp loại cấp thị xã, trong đó có 01 sáng kiến xếp loại cấp tỉnh.

- Chuyên đề: Thực hiện tốt các chuyên đề do PGD chỉ đạo, nhà trường phần đầu tổ chức 3 chuyên đề cấp trường; các tổ chuyên môn tổ chức chuyên đề dạy học “Ứng dụng STEM trong dạy học”; chuyên đề: Giáo dục An toàn giao thông; Quyền con người; dạy học tích hợp trong các môn học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tập trung giải quyết những vấn đề khó, nội dung còn vướng mắc. Tổ chức chuyên đề liên trường. Công tác dạy học đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng; dạy tích hợp các môn học, dạy phân hóa các đối tượng học sinh, phát huy tính chủ động, sáng tạo của HS; dạy học tiết ôn tập buổi 2/ ngày. Dạy theo mô hình “Bàn tay nặn bột”, “Xích xe tăng”, “Khăn trải bàn”,...

- Tự làm đồ dùng dạy học: Mỗi Giáo viên tự làm ít nhất 1 đồ dùng dạy học có chất lượng, tổ chức thi đồ dùng tự làm giữa các tổ.

- Ngoại khoá: Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt ngoại khoá trong chương trình theo các chủ điểm của năm học. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo tại trường, tại lớp, lồng ghép trong các tiết học hoặc đi thăm các di tích lịch sử của địa phương, tổ chức Hội chợ xuân, Ngày hội stem,...

- Hội giảng cấp trường: Tổ chức tốt 1 đợt hội giảng cấp trường với 100% Giáo viên tham gia, 100% các tiết hội giảng có sử dụng Bài giảng điện tử; phần đầu 100% số tiết xếp loại Khá và loại Tốt. Tổ chức thi GVG cấp trường vào tháng 11 với 84-92% GV tham gia và phần đầu 100% đạt GVG cấp trường; phần đầu có 01 GV chuyên và 01 GV môn văn hóa khối 4 đạt giải cao hội thi GVG cấp thị xã và được lựa chọn tham gia cấp tỉnh đạt giải Xuất sắc.

- 100% GV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, soạn bài đạt chất lượng, dạy đúng chuẩn kiến thức kỹ năng, dạy phân hóa đối tượng HS. Tích cực dự giờ thăm lớp nâng cao trình độ nghiệp vụ ít nhất 1 tiết/ tuần; 100% GV thường xuyên nhận xét, đánh giá kết quả học tập cho HS, động viên khích lệ là chính (công tâm trong việc nhận xét đánh giá HS), kết hợp cùng với gia đình HS, với các GV dạy cùng nhận xét ĐGXL kết quả học sinh theo kỳ, cuối năm học theo đúng theo Thông tư 27/2020-TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT; thực hiện nghiêm túc thời gian ra vào lớp, báo cáo, kịp thời, chính xác, hội họp đầy đủ, đúng giờ.

- Kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ 100% giáo viên dạy văn hóa, kiểm tra chuyên đề 100% giáo viên dạy các môn chuyên. Ngoài ra còn kiểm tra đột xuất GV dạy trên lớp. Kiểm tra tổ chuyên môn về hồ sơ sổ sách 2 lần/ năm. Kiểm tra chuyên

đề các công việc khác mỗi người ít nhất 2 lần/năm. 100% giáo viên đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học, đạt từ loại khá trở lên chiếm 90%.

- Hoạt động chủ điểm: Tổ chức tốt các hoạt động theo chủ điểm, có phát động thi đua và nhận xét, đánh giá qua việc thực hiện các chủ điểm.

+ Xây dựng Đội TNTP Hồ Chí Minh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen.

VIII. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai nhanh gọn, khoa học, phù hợp và hiệu quả.

- Phân công, hướng dẫn cụ thể nhiệm vụ tới cán bộ giáo viên, đặc biệt là vai trò của Đoàn thanh niên, sẵn sàng tham gia phòng chống dịch bệnh và thiên tai xảy ra. Quan tâm chỉ đạo cán bộ giáo viên thường xuyên quan tâm tới hoàn cảnh gia đình học sinh, kiểm tra sức khỏe và sĩ số học sinh ở đầu mỗi tiết học (giáo viên nắm rõ lí do học sinh vắng).

- Mời Công an phường Minh Tân, kết hợp với Công an giao thông thị xã, thực hiện tiết dạy thực hành tới cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh về an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, phòng tránh đuối nước; phổ biến giáo dục Pháp luật, xâm hại tình dục trẻ, các tệ nạn xã hội,...

2. Bồi dưỡng về tư tưởng chính trị cho đội ngũ CBGV-NV

- Tổ chức học tập quán triệt trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên các chủ trương của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhận thức đúng và hành động thiết thực triển khai các hoạt động đổi mới của ngành, theo chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Thường xuyên dự giờ tư vấn, bồi dưỡng giúp đỡ đội ngũ giáo viên dạy thay sách lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4. Quan tâm đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024 - 2025.

- Nghiên cứu để chuyển việc đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên từ việc chú trọng bằng cấp sang chú trọng năng lực, kết quả công tác, uy tín đối với đồng nghiệp, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Quan tâm đến đội ngũ cán bộ giáo viên trong độ tuổi tham gia bồi dưỡng đạt chuẩn đào tạo. Xây dựng môi đoàn kết thực sự trong môi trường sư phạm nhà trường. Quan tâm nắm bắt điều kiện hoàn cảnh, tư tưởng tâm lí của CBGV- NV và HS để kịp thời giúp đỡ, chia sẻ.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBGV, nhân viên.

- **Thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh trong năm học**

+ Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, văn hoá

Nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập các môn đạo đức, giáo dục công dân..., quan tâm giáo dục học sinh về lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng công hiến làm cho đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Tổ chức các hoạt động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quán triệt, tuyên truyền nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, học sinh tích cực tham gia Cuộc thi "Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tổ chức tuyên dương các tấm gương điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo lời Bác trang trọng, ý nghĩa; khuyến khích tổ chức lễ tuyên dương tại các di tích lịch sử văn hóa phù hợp với điều kiện thực tế; đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên dương, vinh danh các tấm gương tiêu biểu trong rèn luyện và học tập, hành động cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong học sinh.

Tổ chức nghi thức chào cờ và hát Quốc ca đầu tuần; thực hiện học tập 5 điều Bác Hồ dạy đối với thiếu niên, nhi đồng.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng của học sinh; nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kịp thời xử lý những vấn đề khó khăn, bức xúc trong học sinh; chủ động phát hiện và phối hợp với cơ quan Công an, chính quyền địa phương và các cơ quan, xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến học sinh; không để học sinh bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức tôn giáo hoạt động trái pháp luật và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục xây dựng mạng lưới và phối hợp tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho báo cáo viên, cộng tác viên về công tác chính trị, tư tưởng và công tác học sinh; tuyển chọn, cử báo cáo viên cốt cán tham gia giao ban, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch và triệu tập của Phòng GDĐT, Sở GDĐT; tổ chức và tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ phụ trách phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên phụ trách tư vấn tâm lý, công tác xã hội tham gia các đợt tập huấn

3. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

3.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phổ thông

- Chỉ đạo giáo viên dạy đủ các môn học và các hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh. Xác định nội dung hình thức tổ chức các hoạt động, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình. Tổ chức hiệu quả nội dung giáo dục địa phương.

- Chỉ đạo các khối lớp tổ chức chuyên đề sát thực tế và hiệu quả.

- Chỉ đạo giáo viên quan tâm dạy học đầy đủ nội dung các môn học, kết hợp lồng ghép nội dung tích hợp: An toàn giao thông, Giáo dục địa phương, Kỹ năng sống, Quyền con người,....

- Chỉ đạo các khối lớp tổ chức các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh thông qua các tiết học. Tổ chức học sinh khối 1, lớp

2, lớp 3 tham gia hoạt động trải nghiệm về kỹ năng tự phục vụ cá nhân tại trường, tại phường; học sinh lớp 4, lớp 5 tham gia hoạt động trải nghiệm, giáo dục di sản văn hóa của thị xã (Đền cao An Phú; động Kính Chủ; chùa Nhâm Dương) và các di tích lịch sử văn hóa địa phương (Hang Đốc Tít).

- Tham gia đạt hiệu quả cao các cuộc giao lưu do Phòng GD và Sở GD&ĐT tổ chức thi trực tiếp và các cuộc thi trên mạng.

3.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

- Thực hiện dạy học tích hợp Tiếng Việt và các nội dung giáo dục vào các môn học và các hoạt động GD đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực cho giáo viên, học sinh.

- 100% các khối lớp học chương trình GDPT 2018.

+ Bộ sách “Cánh diều”: Môn Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Thể dục, Hoạt động trải nghiệm.

+ Bộ sách “Chân trời sáng tạo”: môn Mỹ thuật

+ Bộ sách “Next Move 1”: Môn Tiếng Anh lớp 1, lớp 2, lớp 3

+ Bộ sách “Global Success”: môn Tiếng Anh lớp 4, lớp 5

- Dạy Tin học khối lớp 2; 3; 4; 5.

- Dạy KNS khối 1; 2; 3; 4; 5 (khi được phê duyệt của các cấp lãnh đạo).

- Dạy Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài 1 tiết/tuần khối 1; 2; 3; 4; 5 (khi được phê duyệt của các cấp lãnh đạo).

- Thành lập câu lạc bộ Em yêu Tiếng hát dân ca; CLB Tiếng Anh; CLB Võ thuật, CLB Cầu lông, Sân chơi toán học VioEdu,... (khi được sự cho phép của phòng giáo dục).

- Tiếp tục chỉ đạo các khối lớp thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện TT 27/2020, nhà trường tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh nghiêm túc và đúng quy định. Tổ chức hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020 vào thời gian đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, chỉ đạo các lớp có học sinh chậm tiến bộ xây dựng kế hoạch phù đạo để các khối lớp không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

- Tham gia kiểm tra chất lượng HS lớp 5 theo hướng dẫn chỉ đạo của Phòng GDĐT.

3. Tăng cường chuyển đổi số Giáo dục và Đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số trong nhà trường

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Quản lý hồ sơ chuyên môn, Học bạ điện tử, Thư viện số, không sử dụng tiền mặt,...); sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ

sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Chỉ đạo giáo viên Tin học đưa thông tin giáo dục kỹ năng công dân vào giảng dạy; đồng thời tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục một cách sáng tạo, phù hợp và hiệu quả.

3.4. Nâng cao chất lượng dạy Ngoại ngữ và Tin học

a) Dạy học Tiếng Anh

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc cha mẹ học sinh cũng như các cấp lãnh đạo, các nhà hảo tâm đồng thuận với kế hoạch chương trình học và cùng chung tay đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ và hiện đại đảm bảo môi trường học Tiếng Anh thân thiện, tương tác và hiệu quả.

- Học chương trình Tiếng Anh tự chọn bộ sách “Next Move 1” lớp 1, lớp 2 (2 tiết/tuần); lớp 3 (4 tiết/tuần).

- Khối lớp 4; 5 dạy sách “Global Success” đảm bảo tính liên thông với chương trình Tiếng Anh 10 năm của Bộ GDĐT, thời lượng 4 tiết/tuần.

- Học sinh khối 1; 2; 3; 4; 5 làm quen với giáo viên nước ngoài qua môn Tiếng Anh, thời lượng 1 tiết/tuần, mục đích rèn kỹ năng nghe- nói- đọc- viết, đặc biệt khả năng giao tiếp cho các em.

b) Dạy Tin học

- Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên Tin học tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tổ chức dạy Tin học khối 2 thời lượng 2 tiết/tuần, khối 3, 4, 5 học 1 tiết/tuần.

- Tạo điều kiện để giáo viên, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

- Thành lập các câu lạc bộ Tin học và tổ chức các hoạt động để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

3.5. Thực hiện GD đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

a) Đối với trẻ khuyết tật

Nhà trường nắm chắc số lượng HS và loại tật của từng học sinh. Giáo viên quan tâm đặc biệt tới đối tượng HS khuyết tật, sắp xếp học sinh khuyết tật vị trí ngồi học thuận tiện nhất. Quan tâm chi trả chế độ hỗ trợ giáo viên dạy học khuyết tật đầy đủ và kịp thời.

- Tổng số trẻ khuyết tật: 04 em, trong đó:

+ **Khối 2: 01 em, + Khối 4 : 01 em, + Khối 5: 02 em**

b) Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Chỉ đạo giáo viên các khối lớp có HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi cha, mẹ cần nắm rõ được hoàn cảnh của từng đối tượng HS trong lớp ngay từ những ngày đầu nhận lớp, xây dựng kế hoạch cụ thể để GD các em đạt hiệu quả, quan

tâm đến việc học cũng như chỗ ngồi và đặc biệt là các chế độ chính sách nhằm động viên và giúp các em hòa nhập tốt với các hoạt động.

3.6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

- Xây dựng kế hoạch và quản lý tốt môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh, dân chủ, chất lượng và bình đẳng.

- Chỉ đạo tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh- sạch- đẹp; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương... Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đảm bảo phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh: Liên hoan Tiếng hát dân ca giáo viên và học sinh, Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông; Giao lưu Tiếng Việt của chúng em, Câu lạc bộ Tiếng Anh, ...trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh các lớp và được phòng giáo dục phê duyệt.

- Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh; không căn cứ vào kết quả của học sinh tham gia các hoạt động giao lưu và “sân chơi” hiệu quả, vui vẻ.

- Giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học, sân trường và nơi công cộng, nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động mới: Yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp các em có được các kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế học đường.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất, hoạt động rèn luyện thể dục, thể thao cho học sinh, đặc biệt chú trọng việc kết hợp giữa chế độ dinh dưỡng hợp lý và hình thức vận động phù hợp của từng cấp học, địa phương nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện đức, trí, thể, mỹ.

2. Chỉ đạo và thực hiện đầy đủ các nội dung và yêu cầu về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục. Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình - nhà trường và xã hội để tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, rèn luyện, quản lý trẻ em mầm non, học sinh trong và ngoài trường học đảm bảo an toàn, hiệu quả; tập trung công tác phòng chống dịch, bệnh học đường, phòng ngừa tai nạn thương tích, chăm sóc sức khỏe tâm thần.

3. Tiếp tục duy trì, ổn định và phát triển môn cờ vua và các hoạt động thể thao học sinh gắn với nội dung môn Giáo dục thể chất thuộc chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số (xây dựng, khai thác hiệu quả kho học liệu số, bài giảng điện tử...) đối với công tác giáo dục thể chất (GDTC), hoạt động thể thao (HĐTT); hoàn thiện hồ sơ dữ liệu về sức khỏe học đường

và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

5. Tổ chức tổng kết, đánh giá chương trình về giáo dục thể chất, y tế trường học trong nhà trường.

3.7. Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày; tổ chức bán trú; giáo dục bơi

a) Dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch 2 buổi/ ngày, thời lượng tối đa: 7 tiết/ ngày. Về nội dung: Giáo viên chủ động bố trí thời gian và nội dung các hoạt động GD cho hợp lý; khuyến khích giáo viên đổi mới việc soạn- giảng để dạy buổi 2 một cách linh hoạt, sáng tạo theo từng khối lớp theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Trong các tiết học, giáo viên hướng dẫn học sinh hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

b) Chỉ đạo tổ chức bán trú cho học sinh

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với đảng bộ chính quyền địa phương; huy động mọi nguồn lực; đồng thời căn cứ điều kiện thực tế và nhu cầu của cha mẹ học sinh thực hiện tổ chức bán trú cho học sinh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đơn vị cung cấp suất ăn đảm bảo an toàn VSTP, hiệu quả; tổ chức học sinh xem phim, xem tivi, đọc sách, sinh hoạt văn nghệ, tham gia các trò chơi dân gian,... trước và sau giờ nghỉ trưa.

- Phần đầu đạt tỷ lệ học sinh ăn bán trú toàn trường trên 50%.

c) Giáo dục bơi

- Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục bơi cho học sinh. Tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về đuối nước và phòng tránh đuối nước. Quan tâm đầu tư bể bơi di động đặt tại trường dạy thực hành bơi cho HS. Chỉ đạo GV thể dục trong các tiết học đưa nội dung giáo dục bơi, trang bị cho các em kỹ năng phòng tránh đuối nước. Phối kết hợp Đoàn thanh niên phường dạy học sinh bơi trong dịp hè, phần đầu 100% HS được giáo dục bơi; 70% học sinh lớp 3; 4; 5 được học bơi và biết bơi.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

4.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018, tiếp cận nhanh và hiệu quả, với các bộ sách cụ thể:

+ Bộ sách “Cánh diều”: Môn Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Thể dục, Hoạt động trải nghiệm.

+ Bộ sách “Chân trời sáng tạo”: môn Mỹ thuật

+ Bộ sách “Next Move 1”: Môn Tiếng Anh lớp 1, lớp 2, lớp 3

+ Bộ sách “Global Success”: môn Tiếng Anh lớp 4, lớp 5

- Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB) theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT; xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết

kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm tại 2 điểm trường.

- Chỉ đạo giáo viên sử dụng có hiệu quả các hình thức và phương pháp dạy học phù hợp với điều kiện thực tế, phù hợp với nội dung từng bài học như: Khăn trải bàn; Xích xe tăng; STEM,...

- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thị xã và cấp tỉnh đạt giải Xuất sắc (1 đồng chí dạy môn chuyên và 1 đồng chí dạy môn văn hóa).

4.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống các loại dịch bệnh, thiên tai; giáo dục địa phương, chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...liên kết với các trung tâm có uy tín để dạy tiết kĩ năng sống với HS lớp 1; 2; 3; 4; 5 (1 tiết/tuần/ lớp); Giáo dục với nước ngoài với HS lớp 1; 2; 3; 4; 5 (1tiết/tuần) có sử dụng các chương trình giáo dục đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và được Phòng GDĐT đồng ý.

- Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa (chú trọng HS biết các di tích văn hóa của địa phương). Chỉ đạo tốt công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng theo hướng dẫn của Hội đồng Đội Trung ương và các cấp cơ sở Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ở địa phương. Thực hiện có hiệu quả tiết Chào cờ và sinh hoạt tập thể.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Chỉ đạo GV phối kết hợp với sự tự nguyện của phụ huynh HS khối 1; 2 tham gia tiết hoạt động trải nghiệm về cách vệ sinh cá nhân, chăm sóc cây và hoa vườn trường, di tích lịch sử tại phường. HS khối 3; 4; 5 tham gia hoạt động trải nghiệm các di tích lịch sử trong và ngoài tỉnh.

5. Đổi mới công tác quản lí và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

5.1. Tham mưu với lãnh đạo các cấp rà soát, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tuyên truyền và chuẩn bị tốt nguồn GV chuẩn bị cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông.

Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo Kế hoạch số 1457/KH-SGDĐT ngày 15/7/2024 của Sở GD&ĐT và Kế hoạch số 506/KH-PGDĐT ngày 23/7/2024 của Phòng GD&ĐT. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cho phù hợp.

5.2. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT tổ chức. Tăng cường tổ chức chuyên đề nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho giáo viên để chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy ở các khối lớp 100% có trình độ đạt chuẩn Đại học, có năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm và nhiệt tình trong giảng dạy.

5.3. Tạo điều kiện tốt nhất để giáo viên học tập, nâng cao trình độ.

5.4. Chỉ đạo các tổ chuyên môn tích cực đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học hạnh phúc” giữa các tổ và các trường trong khu và trong thị xã.

5.5. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*Nói không với tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục*”.

6. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

6.1. Tích cực đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường; các quy định tại Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02/10/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; Hướng dẫn số 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 và công văn số 1208/SGDDT-KHTC ngày 23/8/2019.

6.2. Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về thu chi tài chính hiện hành Thông tư số 17/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm; Hướng dẫn số 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 về thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Thực hiện thu, chi tiền học 2 buổi/ngày (bao gồm cả học môn Tin học, Ngoại ngữ, KNS ...) thực hiện theo Công văn số 538/SGDĐT-KHTC

ngày 16/5/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc Hướng dẫn thu, chi tiền học 2 buổi/ ngày ở tiểu học.

Chỉ đạo 100% cán bộ GV viết cam kết không dạy thêm và không tổ chức dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường, 2 lần/năm/GV vào tháng 9 và tháng 5.

6.3. Thực hiện Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Báo cáo định kì và đột xuất kịp thời, chính xác và đúng lịch.

6.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí, 100% các lớp được kết nối mạng Internet nhằm chỉ đạo điều hành và Triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lí thông tin kịp thời, thông suốt từ GV; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng sổ điểm điện tử; sử dụng các hệ thống thông tin quản lí, thống kê, báo cáo theo quy định của Bộ GD&ĐT.

6.5. Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học, không để học sinh ngồi nhầm lớp. Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I; Kiểm định chất lượng đạt mức 2. Phần đầu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, chất lượng giáo dục đạt mức 3 năm 2028.

6.6. Xây dựng các Câu lạc bộ em yêu Tiếng hát dân ca, CLB Tiếng Anh, Âm nhạc, Võ cổ truyền, Khiêu vũ thể thao,... với mục đích tạo tâm lí thoải mái, mỗi đoàn kết thống nhất trong nhà trường nhằm chia sẻ, giúp đỡ nhau về chuyên môn, nghiệp vụ cũng như về khó khăn trong cuộc sống..

6.7. Tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, tiếp thu ý kiến phản ánh từ cán bộ GV- NV và các đoàn thể về các vấn đề có liên quan trong trường, tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo để ban hành các chính sách liên quan đến phát triển giáo dục theo thẩm quyền.

7. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

7.1. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp

- Tham mưu với lãnh đạo các cấp trong việc quy hoạch mạng lưới trường, lớp một cách phù hợp, tăng cường cơ sở vật chất, mở rộng diện tích trường học nhằm đảm bảo đủ, an toàn, hiện đại để đáp ứng việc triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các ban ngành đoàn thể trong xã hội cùng xây dựng trường, lớp xanh - sạch – đẹp, an toàn và thân thiện; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ, phù hợp cho HS và giáo viên. Tăng cường giáo dục HS ý thức giữ gìn nhà vệ sinh trong trường học.

7.2. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học.

a) Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động tài trợ để tăng cường đầu tư CSVC, tu bổ các phòng học đã xuống cấp, dột, nâng cấp sân trường, sân khấu, xây nhà đa năng, thư viện xanh...

Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện phần đầu đạt 50% số lượng HS ăn bán trú.

b) Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo

Làm tốt công tác huy động HS ủng hộ SGK đã qua sử dụng vào tủ sách dùng chung nhằm giúp HS có hoàn cảnh khó khăn được mượn sách học hàng năm.

Bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT.

Phần đầu 100% học sinh các lớp để sách tại lớp và hàng ngày không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường.

c) Thiết bị dạy học

Hàng năm đều rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu. Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Hàng kì đều kiểm kê CSVC để mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế, thiết bị dạy học đáp ứng các yêu cầu về VS, phù hợp tầm vóc HS và yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học. 100% các phòng học đều có kết nối mạng Internet, thiết bị dạy học tối thiểu, mắc hệ thống đèn chống cận đảm bảo đúng quy cách.

- Khai thác hiệu quả hệ thống thư viện số và thư viện xanh ngoài trời.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.

- Sử dụng thiết bị dạy học hiện có thường xuyên, hiệu quả, tránh tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

d) Xây dựng thư viện trường học

- Thực hiện Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện số. Đặc biệt quan tâm đến chất lượng hoạt động thư viện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thư viện nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học; tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện theo sách,...nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra CB thư viện về hiệu quả sử dụng thư viện số.

- **Phần đầu xây dựng thư viện đạt Thư viện mức độ II.**

đ) Kiểm định chất lượng

- Chuẩn bị tốt 5 tiêu chuẩn theo Thông tư 13/2020-TT/BGDĐT và Thông tư 17/BGDĐT, chất lượng kết quả kiểm định đạt mức độ 2 và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Phần đầu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, chất lượng giáo dục đạt mức 3 năm 2028.

8. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

8.1. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

Tích cực tham mưu với lãnh đạo thị trấn kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Kiên quyết không để học sinh bỏ học; bảo đảm huy động hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học. Cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo khoa học, chính xác.

8.2. Nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình các hạng mục cần làm, tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền phường làm tốt công tác huy động mọi nguồn lực từ các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm để xây dựng, nâng cao chất lượng trường, đầu tư trọng tâm, trọng điểm cơ sở vật chất của trường; tham mưu các cấp lãnh đạo mở rộng diện tích làm bãi tập; tu bổ, xây dựng, sửa chữa phòng học, sân trường, công trình vệ sinh.

- Chỉ đạo các khối lớp có các giải pháp phù hợp nhằm duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng GD toàn diện.

9. Xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện

- Thực hiện Quyết định 1299/QĐ-TTg ngày 3/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”. Chỉ đạo 100% cán bộ GV- NV hàng năm xây dựng quy tắc văn hóa ứng xử trong trường học.

- Tuyên truyền tới CBGV, cha mẹ HS cùng xây dựng trường, lớp xanh - sạch – an toàn. Tích cực trồng và chăm sóc cây bóng mát, cây xanh, cây hoa. Hệ thống nước rửa mặt, rửa tay, nước tưới cây tới từng lớp học, đảm bảo hợp vệ sinh. Xây dựng nhà trường an toàn và thân thiện; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ, phù hợp cho học sinh và giáo viên.

10. Thực hiện công tác chuyển đổi số và giáo dục kỹ năng công dân số

Tích cực tham mưu và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 5% đến 7% ở cấp tiểu học; chuẩn bị các

phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Triển khai thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Thư viện số, không sử dụng tiền mặt, ...) theo kế hoạch của Bộ GDĐT, phối hợp với Trung tâm kinh doanh VNPT Hải Dương để tổ chức thực hiện. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Cán bộ truyền thông, Công đoàn, Tổng phụ trách Đội chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tuyên truyền, nhắc nhở mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh thận trọng khi sử dụng mạng xã hội và việc kiểm chứng thông tin hiện nay.

IX. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ban giám hiệu

1.1. Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm trước cấp trên về quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động trong nhà trường theo điều lệ trường Tiểu học. Đánh giá chất lượng đội ngũ.

- Xây dựng quy hoạch và bồi dưỡng đội ngũ kế cận. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm.

- Phụ trách chung tất cả các hoạt động trong nhà trường. Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức, công tác tài chính trong nhà trường; chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn cùng tổ; dạy 2 tiết/tuần; dự giờ ít nhất 2 tiết/tháng.

1.2. Phó Hiệu trưởng - đ/c Lê Thị Thanh

Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ GV. Chịu trách nhiệm về thực hiện chương trình GD, chất lượng giáo dục đại trà; chất lượng mũi nhọn, công tác bán trú; Hoạt động NGLL; Hội chữ thập đỏ; Công tác truyền thông. Xây dựng kế hoạch và quản lý, bảo quản, xây dựng - sửa chữa CSVN; Thư viện - Thiết bị; Y tế; Vệ sinh học đường; Lao động vệ sinh, điều hành các hoạt động về công tác Đảng, công tác PCTG;

- * Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch.

- Chỉ đạo chuyên môn khối lớp 2- 3; 4-5. Kí duyệt Kế hoạch bài dạy khối 1,2,3,4,5

- Tham gia kiểm tra chuyên môn, hoạt động sư phạm, đột xuất 2/3 số GV- NV; dạy 4 tiết/tuần; dự giờ 2 tiết/tháng.
- Phụ trách các công tác đoàn thể, các hoạt động giáo dục NGLL, các hoạt động của Đội TN, Đoàn TN, Hội Khuyến học, công tác từ thiện.
- Chỉ đạo điều tra, tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, công tác ATGT, phòng cháy chữa cháy, Y tế, các tệ nạn học đường...
- Tham gia công tác thi đua khen thưởng.
- Tổ chức hoạt động bán trú.

2. Nhân viên hành chính

2.1. Kế toán

- Giúp Hiệu trưởng xây dựng và thực hiện kế hoạch về công tác tài chính, chế độ chính sách của CB-GV-NV, công tác bảo hiểm, quản lý hồ sơ nhân sự.
- Tham mưu cho HT quản lý và sử dụng nguồn tài chính trong và ngoài ngân sách đạt hiệu quả cao và đúng quy định.

2.2. Văn thư

- Giúp việc cho HT soạn thảo văn bản, các loại quyết định, quản lý lưu giữ hồ sơ HS, hồ sơ PC. Chuẩn bị phòng họp, thực hiện công tác khánh tiết trong nhà trường. Có thái độ cởi mở thân thiện tiếp khách giao dịch công việc.

2.3. Y tế

- Làm việc dưới sự điều hành trực tiếp của đ/c Phó Hiệu trưởng. Chịu trách nhiệm về vấn đề y tế, an toàn của HS, vệ sinh học đường...

2.4. Nhân viên Thiết bị

- Làm việc dưới sự điều hành trực tiếp của đ/c Phó Hiệu trưởng. Xây dựng và thực hiện kế hoạch về thiết bị dạy học.
- Tích cực tham mưu có hiệu quả hội thi sáng tạo kỹ thuật dạy học các cấp.
- Phối hợp với GV các lớp giáo dục học sinh ý thức sử dụng, bảo quản đồ dùng học tập tốt.
- Phụ trách phòng TB, thường xuyên bảo dưỡng, lắp đặt trang thiết bị phục vụ dạy học. Có đủ hồ sơ quản lý theo quy định. Tích cực tham mưu về công tác TB.

2.5. Thư viện

- Làm việc dưới sự điều hành trực tiếp của đ/c Phó Hiệu trưởng. Phụ trách phòng TV, chịu trách nhiệm về công tác phát hành sách, văn phòng phẩm. Phát huy hiệu quả nguồn sách, báo trong nhà trường. Có hồ sơ quản lý theo đúng quy định. Tích cực tham mưu về công tác thư viện.
- Phối hợp với GV các lớp GD HS ý thức sử dụng, bảo quản sách, vở, đồ dùng học tập tốt.

2.6. Giáo viên và nhân viên phục vụ bán trú - nhân viên bảo vệ

- Chịu trách nhiệm về công việc theo hợp đồng lao động, thương yêu, nhẹ nhàng, đảm bảo an toàn cho HS thời gian tham gia ăn, ngủ bán trú.

2.7. Giáo viên giảng dạy

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục và quy chế chuyên môn. Đảm bảo thời gian làm việc theo quy định.

- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Trau dồi và rèn luyện đạo đức Nhà giáo. Làm tốt công tác tuyên truyền và thực hiện tốt XHHGD. Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các hoạt động của địa phương. Thực hiện tốt chế độ chính sách.

- Thực hiện đầy đủ ngày công, giờ công quy định: Giảng dạy, hội họp, chuyên đề hội thảo, học tập bồi dưỡng. Có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định đảm bảo nội dung, trình bày khoa học.

- Soạn đúng chương trình đảm bảo yêu cầu cơ bản cần đạt về chuẩn kiến thức kĩ năng và điều chỉnh nội dung dạy học kết hợp giáo dục kĩ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng,...thể hiện được sự đổi mới phương pháp và các hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Không vi phạm việc dạy thêm, học thêm và tổ chức dạy thêm, học thêm. Nghiêm cấm xúc phạm thân thể, nhân phẩm học sinh.

- Tích cực sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả.

- Tham gia đầy đủ các chuyên đề, hội thảo để vận dụng đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Có KH tự học, tự bồi dưỡng để ngày một hoàn thiện nghiệp vụ chuyên môn.

- Quản lý, giáo dục HS để HS lớp chủ nhiệm có nề nếp, giao tiếp với Phụ huynh đúng mực, luôn có thái độ và tinh thần phục vụ cởi mở, thân thiện.

- Không vi phạm những điều giáo viên không được làm.

IX. PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY

1. Danh sách phân công giảng dạy

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Năm vào ngành	Trình độ	Chức vụ	PC giảng dạy	Đảng viên
1	Nguyễn Thị Vân	08/11/1977	1997	ĐH	HT	2A + 2B	X
2	Lê Thị Thanh	06/04/1975	1995	ĐH	PHT	4+5	X
3	Hoàng Thị Thúy Chi	22/10/1991	2013	ĐH	GV	1A	X
4	Vũ Thị Hương	18/01/1978	2001	ĐH	GV- TK	1B	X
5	Nguyễn Thị Vân	04/05/1999	2016	ĐH	GV	2A	X

Trường Tiểu học Tử Lạc

	Anh	5					
6	Từ Thị Liễu	15/08/197 4	1994	ĐH	GV	2B	X
7	Bùi Thị Minh Hải	03/01/197 3	1997	ĐH	GV- TT	3A	X
8	Phạm Thị Tú	04/09/199 1	2011	ĐH	GV	3B	x
9	Phạm Thị Thu Huyền	19/06/197 6	1997	ĐH	GV-TP	4A	X
10	Đỗ Thị Huế	06/02/197 5	1995	ĐH	GV-TP	4B	x
11	Trịnh Thị Mai	22/10/197 8	1998	ĐH	GV	4C	X
12	Nguyễn Thị Đoan	25/09/197 4	1994	ĐH	GV	5A	X
13	Nguyễn T Thu Hương	08/08/197 9	2001	ĐH	GV- TT	5B	X
14	Vũ Thanh Loan	18/12/198 4	2007	ĐH	GV tin	k2-5	X
15	Hoàng Trung Nam	16/08/197 9	1999	ĐH	GV	K1-5	X
16	Phạm Thị Lệ Nhưng	01/09/198 8	2011	ĐH	GVMТ	K1-5	
17	Trần Thị Hồng	31/03/198 2	2004	ĐH	GVAN	K1-5	X
18	Trần Thị Ngọc Lan	31/05/197 4	1998	ĐH	GVTA	K1,3,4,5	
19	Trần Thị Tuyết Mai	21/03/196 4	1986	CĐT H	GVB2	K3;4-5	X
20	Nguyễn Thị T. Hạnh	08/10/200 2	2024	ĐH	GVTA	K1,2,3	

Trường Tiểu học Tử Lạc

21	Nguyễn Thị Hương	16/09/196 6	1988	CĐT H	GV	K1;2;3	X
22	Phạm T Thanh Nhàn	26/12/198 2	2003	ĐH	KT		X
23	Đỗ Thị Tuyền	12/06/198 6	2008	CĐ	TV-TB		X
24	Trần Thị Huyền	18/01/197 9	2003	ĐH	VT-YT		X

2. Kế hoạch thời gian năm học

Ngày tựu trường	Ngày 22/8/2024(lớp 1); 29/8/2024 (lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5)
Ngày khai giảng	05/9/2024
Học kỳ I	Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025
Học kỳ II	Từ ngày 20/01/2025, đến ngày 30/5/2025
Ngày kết thúc năm học	Trước ngày 31/5/2025
	Xét công nhận HTCT tiểu học trước ngày 30/6/2025
	Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 trước ngày 31/7/2025

Trên đây là phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu thi đua và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm học của trường Tiểu học Tử Lạc. Đề nghị các tổ chuyên môn, các đoàn thể, đặc biệt là mỗi cán bộ giáo viên cần nghiên cứu kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện chỉ tiêu thi đua của từng bộ phận, từng cá nhân sao cho phù hợp với điều kiện thực tế nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2024 - 2025. Kế hoạch đã được thông qua Hội đồng trường và thông qua hội nghị cán bộ viên chức, người lao động để thống nhất chỉ tiêu./.

Chủ tịch công đoàn

**Người lập kế hoạch
HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nguyễn Thị Vân

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Ngày 12 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Kết quả thực hiện
Tháng 7+ 8/2024	1. Triển khai học tập Nghị quyết TW Đảng khóa XIII. Học nội dung về học tập làm theo tấm gương đạo đức HCM. 2. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên. 3. Tuyển sinh lớp 1 năm học 2024-2025 và thông báo Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025. 4. Kiểm tra cơ sở vật chất, kiểm tra đồ dùng dạy- học chuẩn bị năm học mới. 5. Báo cáo kết quả năm học 2023- 2024 và kế hoạch hoạt động GD năm học 2024- 2025 về Ban thường vụ Đảng ủy phường Minh Tân. 7. Phân công chuyên môn năm học 2024- 2025. 8. Công bố nhân sự chuyển đi, chuyển đến. 9. Bổ sung phiếu điều tra PCGD, XMC. 10. Triển khai công tác ATGT, an toàn trường học. 11. Tổ chức triển khai chuyên đề chương trình GDPT lớp 5. 12. Tham gia tập huấn do Phòng GDĐT và Sở GDĐT tổ chức. 13. Tổ chức ngày Tự trường 22/8/2024 (HS lớp 1); ngày 29/8/2024 (HS lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5) 14. Duyệt sổ lớp, sổ học sinh. 15. Triển khai nhiệm vụ năm học 2024- 2025 16. Xây dựng kế hoạch năm học, KHGD năm học 2024-2025. 17. Tổ chức họp BCH hội cha mẹ HS, họp PHHS có con ăn bán trú. 18. Kí hợp đồng lao động, hợp đồng bán trú, vệ sinh, bảo vệ. * Bổ sung:.....	 - Hoàn thành kế hoạch tuyển sinh. - Chuẩn bị đầy đủ CSVC cho năm học mới. - Phân công chuyên môn đúng người, đúng việc, đúng năng lực, sở trường. - Báo cáo kết quả năm học 2023 - 2024 và phương hướng năm học 2024 - 2025 về Ban thường vụ Đảng ủy phường Minh Tân
	1. Tổ chức Khai giảng năm học mới ngày 05/9/2024; Phát động thi đua đợt 1. 2. Phê duyệt kế hoạch năm học tại phòng GD&ĐT. 3. KT thực hiện nền nếp, bán trú đầu năm học. 4. Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua 5. Cập nhật số liệu vào hệ thống quản lý PCGD, XMC. 6. Tập huấn số hóa hồ sơ cho CBGV- NV 7. Tổ chức họp cha mẹ HS 11 lớp. 8. Chỉ đạo các tổ Hội nghị VC-NLĐ; ĐH Đội thiếu	 - Tổ chức thành công Lễ khai giảng năm học mới. - Nhanh chóng khắc phục hậu quả cơn bão số 3. - Ổn định nề nếp học tập sau bão.

	niên TPHCM xong trước ngày 05/10/2023. 9. Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra HĐ dạy học tháng 9. 11. Hướng dẫn CBGV tổ chức HS tham gia các cuộc thi, giao lưu. 12. Tập hợp, báo cáo số liệu đầu năm học. 13. Duyệt phân công CM. 14. Kiểm tra hoạt động thư viện 15. Hoàn thành hồ sơ PCGD,XMC. 16. Xây dựng KH kiểm tra HĐ sư phạm 17. Tổ chức chuyên đề “An toàn giao thông và Phòng chống cháy nổ” cấp trường vào tuần 3, tháng 9. 18. Tổ chức khảo sát chất lượng môn Toán, TV lớp 5 (lần 1). 19. Dự chuyên đề “Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục”. 20. Chỉ đạo GV hướng dẫn HS tham gia các vòng tự luyện các cuộc thi trên mạng Internet. 21. Tổ chức giao lưu HSG lớp 5 (lần 1) 22. Tổ chức Tết Trung Thu. * Bổ sung:	
Tháng 9/2024		
	1. Đón đoàn kiểm tra công nhận kết quả thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2024 2. Chỉ đạo các tổ dạy chuyên đề; tổ chức hội giảng. 3. Kiểm tra công tác bồi dưỡng HS và hồ sơ sổ sách. 4. Tổ chức Hội nghị cán bộ VC-NLĐ. 5. Tham gia sinh hoạt chuyên môn do phòng GD tổ chức. 6. Kiểm tra hoạt động dạy học; công tác bán trú. 7. Tổ chức giao lưu HSG cấp trường lớp 5 (lần 2). 8. Thực hiện khảo sát chất lượng môn Toán, Tiếng Việt lớp 5 (lần 1) do Phòng GDĐT tổ chức. 9. Tham dự chuyên đề: “Ứng dụng công nghệ AI để nâng cao hiệu quả giảng dạy” cấp thị xã. 10. Chỉ đạo thực hiện và đón đoàn kiểm tra Thư viện theo Thông tư 16 của Phòng GDĐT. 11. Tổ chức thi GV giỏi cấp trường, chọn GV lớp 4, môn Mỹ thuật, GDTC, Tiếng Anh tham gia giao lưu GV dạy giỏi cấp thị xã. * Bổ sung:	- Hoàn thành kế hoạch trong tháng. - Tổ chức thành công Hội thi GVG cấp trường. Lựa chọn 2 GV (-Trịnh Thị Mai và Phạm Thị Lệ Nhung) tham gia giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp thị xã.
Tháng 10/2024		
	1. Tổ chức các hoạt động thi đua và kỉ niệm ngày Nhà	

Tháng 11/2024	giáo Việt Nam 20-11. 2. Giao lưu tiếng hát dân ca. 3. Tham gia thi GV dạy giỏi cấp thị xã GV văn hóa lớp 4, GV môn Mỹ thuật, GDTC, Tiếng Anh. 4. Tuyên truyền mắt học đường. 5. Tổ chức giao lưu HSG lớp 5 cấp trường (lần 3) 6. Triển khai viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm. 7. Tham gia tổ chức chuyên đề liên trường. 8. Chỉ đạo CBGV nhận xét, đánh giá SGK các môn học, sau 5 năm thực hiện chương trình GDPT 2018. 9. Kiểm tra hoạt động dạy học giáo viên. * Bổ sung:.....	 - Hoàn thành xuất sắc kế hoạch tháng 11. - Ngày 29/11: Tham gia GVG cấp thị xã đạt kết quả tốt. + Đc. Trịnh Thị Mai đạt GV dạy giỏi cấp thị xã và có tiết dạy sáng tạo.
Tháng 12/2024	1. Đón đoàn kiểm tra công nhận phổ cập, xóa mù chữ cấp tỉnh. 2. Tham gia thi GV dạy giỏi cấp Tỉnh. 3. Tổ chức hoạt động NGLL noi gương anh bộ đội Cụ Hồ (theo KH) 5. Tổ chức giao lưu HSG lớp 5 cấp trường (lần 4) 6. Tổ chức thi Đồ dùng tự làm cấp trường. 7. Tham gia thi Cờ vua, bóng đá mini Tiểu học cấp khu và thị xã. 8. Kiểm tra hoạt động dạy- học tháng 12. 9. Kiểm tra hoạt động dạy học; công tác bán trú. * Bổ sung:..... 	 - Hoàn thành kế hoạch tháng 12. - Tổ chức thành công Lễ kỉ niệm 80 năm ngày Thành lập quân đội nhân dân Việt Nam và Ngày hội quốc phòng toàn dân. - Tổ chức thành công Đại hội chi bộ nhiệm kì 2024 - 2027.
Tháng 01/2025	1. Tổ chức kiểm tra định kì và sơ kết học kì I. 2. Học chương trình học kỳ II: 20/01/2025 đến 30/5/2025. 3. Tham gia chuyên đề cấp thị xã “Nâng cao hiệu quả dạy môn Lịch sử - Địa lí lớp 4 qua việc khai thác tự nhiên và lịch sử vùng miền”; 4. Họp phụ huynh toàn trường học kì I. 5. Công khai tài chính học kì I và năm 2024. 6. Tuyên truyền mắt học đường. 7. Kiểm tra hoạt động dạy- học tháng 01; Công tác bán trú. 8. Tổ chức giao lưu HSG lớp 5 cấp trường (lần 5). 9. Tham gia các cuộc thi trên mạng Internet.	 - Hoàn thành chương trình học kì I. - Tổ chức họp phụ huynh toàn trường.

	10. Tổ chức Đại hội chi bộ và xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát nhiệm kì 2025- 2027. * Bổ sung:.....	
Tháng 02/2025	1. Tổ chức khảo sát chất lượng môn Toán, TV lớp 5 (lần 2). 2. KT hoạt động dạy- học tháng 02; công tác bán trú. 3. Chỉ đạo thực hiện nghỉ tết Nguyên đán theo quy định. 4. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện bộ Sách giáo khoa chương trình GDPT sau 5 năm thực hiện. 7. Triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm. 8. Tham gia các cuộc thi trên mạng Internet 9. Tổ chức chuyên đề cấp trường: * Bổ sung:.....	 - Hoàn thành kế hoạch tháng 2. - Tổ chức thành công HĐNK với chủ đề: Lễ hội mùa xuân trên quê hương em.
Tháng 3/2025	1. Chấm và nộp sáng kiến kinh nghiệm về phòng GD&ĐT. 2. KT hoạt động dạy- học; công tác bán trú. 3. Tham gia giao lưu HSG lớp 5 cấp thị xã. 4. Tham gia thi giải Toán qua mạng; T. Anh qua mạng Internet; Trạng nhí Tiếng Anh;.... 5. Tham dự chuyên đề cấp tỉnh “Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học”. 6. Tổ chức giao lưu ngoại khóa “Ngày hội Tiếng Anh cùng STEM” cấp trường, lựa chọn HS tham gia cấp thị xã. 7. Đón đoàn kiểm tra sơ bộ Hồ sơ công nhận lại trường chuẩn và kiểm định chất lượng. * Bổ sung:.....	
Tháng 4/2025	1. Chỉ đạo các khối lớp ra đề kiểm tra cuối năm theo TT 22/2016; TT 27/2020. 2. Tham gia tổ chức thi khảo sát chất lượng lớp 5 (bài số 2) cấp thị xã. 3. Tham dự chuyên đề “Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018” cấp tỉnh. 4. Tham dự giao lưu ngoại khóa cấp thị xã “Ngày hội Tiếng Anh cùng STEM”. 5. Tham gia thi Tin học trẻ lớp 4; 5; Thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp Tỉnh..	

	6. Hoàn thiện hồ sơ hoạt động dạy- học tháng 4; công tác bán trú. * Bổ sung:..... 	
Tháng 5/2025	1. Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học; thực hiện đánh giá, nghiệm thu HS. 2. Tổ chức nghiệm thu, bàn giao chất lượng HS; Xét công nhận hoàn thành chương trình TH trước ngày 15/6/2025. 3. Báo cáo số liệu cuối năm học về phòng GD&ĐT trước ngày 30/5/2025. 4. Tổ chức họp phụ huynh học sinh cuối năm học. 5. Bình xét thi đua cuối năm học, đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp. 6. Tổng kết năm học và bàn giao HS về sinh hoạt hè tại phường. 7. Kiểm kê, bàn giao cơ sở vật chất. * Bổ sung:..... 	
Tháng 6/2025	1. Nộp báo cáo tổng kết, báo cáo thi đua xong trước ngày 15/6/2025. 2. Kí duyệt học bạ. 3. Tổ chức giáo dục bơi trong hè cho học sinh. 4. Tham gia giao lưu bơi học sinh tiểu học cấp thị xã. 5. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025- 2026, xong trước ngày 27/6/2025 6. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026. * Bổ sung:..... 	
Tháng	1. GV nghỉ phép hè 2. Tham gia giao lưu bóng đá, bơi, Tin học trẻ do Trung tâm VH TT, thị đoàn tổ chức.	

7/2025	2. Chuẩn bị cơ sở vật chất, tuyển sinh lớp 1 năm học 2025- 2026; hoàn thành tuyển sinh trước ngày 31/7/2025. 3. Đón đoàn KT SGDĐT kiểm tra đánh giá ngoài * Bổ sung:.....	
--------	--	----------------------------------

NHỮNG CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đối với cán bộ giáo viên, nhân viên

TT	Nội dung	Kế hoạch NH 2024-2025 của nhà trường(%)
1	Cờ thi đua xuất sắc; Tập thể lao động Xuất sắc cấp tỉnh, Tập thể lao động Tiên tiến	Tập thể LĐXS; Giấy khen của CT UBND tỉnh
2	Đoàn- Đội: Bằng khen của Tỉnh Đoàn	BK của TW Đoàn
3	Công Đoàn: Bằng khen của Liên đoàn LĐ lao động Tỉnh	HTXS; BK của Tổng LĐ lao động VN
4	Giáo viên giỏi cấp trường	16 người
5	Giáo viên giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh	02 người
6	Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh	01 người
7	Danh hiệu CSTĐcs	4 người
8	Danh hiệu LĐTT	18 người
9	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh	01 người
10	Bằng khen của Bộ GDĐT	01 người
11	Giấy khen của Chủ tịch UBND thị xã	5 người

2. Đối với học sinh

- Phát triển năng lực : 289/ 289 em, đạt 100 %
- Phát triển phẩm chất : 289/289 em, đạt 100 %
- Hoàn thành môn học : 289/289 em đạt 100%
- Học sinh hoàn thành CT lớp học : 223/223 em, đạt 100 %
- HS hoàn thành chương trình Tiểu học : 66/66 em, đạt 100 %
- Danh hiệu lớp: 11/11 lớp đạt danh hiệu lớp học hạnh phúc đạt 100%
- HS ăn bán trú: 122/289 em, đạt 42,2%
- Khen thưởng:
 - + HS Xuất sắc: 109/289 em đạt 37,7 %.
 - + HS tiêu biểu: 29/ 289 em đạt 10,0 %

TT	Các hội thi, giao lưu	Cấp trường			Giao lưu cấp thị xã		Giao lưu cấp tỉnh (QG)	
		Thời	Đối tượng	Phụ	Đối tượng,	Phụ trách	Đối tượng	Phụ

Trường Tiểu học Tử Lạc

		gian	SL HS biết bơi	trách	SL		SL	trách
1	HS bơi	Tháng 5	200 HS lớp 1;2; 3; 4; 5 đạt 70%	GVTD TPTĐ GVCN	20 HS đội tuyển	BCHĐ TPTĐ GV có HS	5 HS	BGH, GVTD, CB Y tế
2	GV giỏi	Tháng 10	16 GV	BGH, TTCM	1 - 2 GV VH khối 4; 03 GV môn TA, MT, GDTC	BGH, TTCM	01 - 2 GV	BGH, TTCM
3	Giao lưu “Ngày hội TA cùng STEM”	Tháng 4	5-10 HS lớp 3; 4; 5	BGH, GVTA	1HS lớp 4; 5	BGH, GVTA		
4	Tin học trẻ	Tháng 3	10 HS lớp 3;4;5	BGH, GV tin	2 HS lớp 5	BGH, GV tin	1 HS lớp 5	BGH, GV tin
5	Trạng nhĩ Victoria	Tháng 12	15 HS lớp 2;	BGH, GV T.Anh, GVCN	10 HS lớp 2, 3	BGH, GV T.Anh, GVCN	5 HS lớp 2, 3	BGH, GV T.Anh
6	Các cuộc thi trên mạng	Theo HD của BTC	HS các khối lớp đăng ký tự nguyện tham gia	BGH, CBGV	Đạt điểm theo quy định của BTC	BGH, CBGV	Đạt điểm theo quy định của BTC	BGH, CBGV có HS tham gia
7	Thi HSG lớp 5	Bắt đầu từ tháng 9	10 HS khối 5	BGH, GVCN	5 HS khối 5	BGH, GVCN		
8	Lãnh đạo trẻ tương lai	Tháng 4	HS từ khối 4 đến khối 5 mỗi lớp 1-2 HS	GVCN	1-2 HS khối 5	TPT và GVCN	1-2 HS khối 5	TPT và GVCN
9	Thi sáng tạo thanh TN nhi đồng	Tháng 4	HS từ khối 1;2;3; 4; 5	GVCN, TPT Đội			1-2 HS	GVCN, TPT Đội

**Ghi chú : Các hội thi, giao lưu có thể điều chỉnh theo tình hình thực tế. Thời gian tổ chức cụ thể từng hội thi, giao lưu từ cấp trường, thị xã, tỉnh, thực hiện theo công văn các cấp.*

3. Thời gian tổ chức giao lưu và thi các cấp

Thời gian	Tên cuộc thi, giao lưu	Đối tượng	Cấp tổ chức
-----------	------------------------	-----------	-------------

Trường Tiểu học Tử Lạc

Tháng 10/2024	+ Hội thi GV dạy giỏi cấp trường + Giao lưu HS giỏi	16 GV	- Cấp trường
Tháng 11/2024	+ Giao lưu HS giỏi + Tham gia thi GV dạy giỏi + Giao lưu HSG trên mạng Internet	- HS lớp 5 - GV lớp 4; GV MT, TA, GDTC - HS lớp 1;2;3;4;5	- Cấp trường - Cấp thị xã - Cấp trường, thị xã
Tháng 12/2024	+ Tổ chức thi đồ dùng tự làm. + Giao lưu HSG + Thi cờ vua + Thi bóng đá mi ni + Thi GV dạy giỏi	- GV - HS lớp 5 - HS lớp 1- lớp 5 - HS lớp 3;4;5 - GV lớp 4; MT,TA, GDTC	- Cấp trường - Cấp trường - Cấp thị xã - Cấp tỉnh
Tháng 01/2025	+ Giao lưu các cuộc thi trên mạng + Giao lưu HSG	- HS lớp 1 đến lớp 5 - HS lớp 5	- Cấp thị xã, tỉnh, QG. - Cấp trường
Tháng 2/2025	+ Giao lưu Festival Tiếng Anh. + Giao lưu các cuộc thi trên mạng + Giao lưu Cờ vua	- HS lớp 3, 4, 5 - HS lớp 1- 5 - HS lớp 1- 5	- Cấp trường - Các cấp - Cấp khu và thị xã
Tháng 3/2025	+ Giao lưu HSG + Giao lưu các cuộc thi trên mạng Internet	- HS lớp 5 - HS lớp 1;2;3;4;5	- Cấp thị xã - Các cấp
Tháng 4/2025	+ Tham gia khảo sát chất lượng + Giao lưu Ngày hội TA cùng STEM + Giao lưu các cuộc thi trên mạng + Thi HSG cấp trường	- HS lớp 5 - HS lớp 3;4;5 - HS lớp 1;2;3;4;5 - HS lớp 1;2;3;4;5	- Cấp thị xã - Cấp thị xã - Các cấp
Tháng 5/2025	+ Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học + Nghiệm thu chất lượng HS lớp 5	- HS lớp 1;2;3;4 - HS lớp 5	- Cấp trường - Cấp trường
Tháng 6/2025	Giao lưu bơi HS Tiểu học	Học sinh khối 3, 4, 5	- Thị xã
Theo lịch của Ban tổ chức các cấp	Tham gia các sân chơi trên mạng	Học sinh	- Các cấp
	Trạng Nhí Tiếng Anh	HS khối 2;3	- Trường;Thị xã
	Tin học trẻ	Khối 4, 5	- Thị xã, Tỉnh
	Tham gia cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên nhi đồng.	Khối 1, 2, 3, 4, 5	- Tỉnh
	Tham gia các cuộc thi, giao lưu do Phòng GD, Sở GD, Bộ GD, Công đoàn....	Giáo viên	- Theo kế hoạch của BTC

